TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10/2025/QĐST-VDS V/v: *Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*	*Hà Nội, ngày 16 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v: *Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.*

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HÀ NỘI

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: **Bà Hứa Thị Hà** - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà **Nguyễn Thanh Thủy** - Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội tham gia phiên họp:

Bà Phạm Thúy Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 7 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 06/2025/TLST- ngày 18 tháng 02 năm 2025 về yêu cầu: *"Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự"*, theo Quyết định mở phiên họp số: 01/QĐMPH ngày 07 tháng 7 năm 2025.

*** Người yêu cầu**: Bà Phùng Thị N, sinh năm 1955

CCCD số do cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 29/04/2021.

Thường trú và nơi ở: Cụm 5, xã H, T phố Hà Nội.

Thường trú và nơi ở cũ: Cụm 5, xã D, huyện T, TP Hà Nội.

(có mặt)

Đại diện theo ủy quyền: anh Đỗ Đô T, sinh năm 1979.

CCCD số do cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 29/04/2021

Thường trú và nơi ở: Cụm 5, xã H, T phố Hà Nội.

Thường trú và nơi ở cũ: Cụm 5, xã D, huyện T, TP Hà Nội.

(có mặt)

*** Người có quyền lợi, N vụ liên quan**:

- Chị Đỗ Thị T2, sinh năm 1981; CCCD số do cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 25/04/2021.
- Ông Đỗ Văn M, sinh năm 1948; CCCD số do cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 25/04/2021.
- Anh Đỗ Văn P, sinh năm 1976; CCCD số do cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 29/04/2021.

- Anh Đỗ Đô T, sinh năm 1979; CCCD số do cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 29/04/2021.

Đều thường trú và nơi ở: Cụm 5, xã H, Thành phố Hà Nội.

Đều thường trú và nơi ở cũ: Cụm 5, xã D, huyện T, TP Hà Nội.

- Chị Đỗ Thị Hoàng C, sinh năm 1991. CCCD số do cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 24/7/2021.

Thường trú và nơi ở: Số 23 nhà E, phường T, Thành phố Hà Nội

Thường trú và nơi ở cũ: Số 23 nhà E, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

(Bà N, ông M, anh P và chị C đều ủy quyền cho anh T)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu và các bản tự khai tại Tòa án, người yêu cầu là bà Phùng Thị N trình bày:

Bà Phùng Thị N và ông Đỗ Văn M kết hôn năm 1974 và sinh sống ổn định tại Cụm 5, xã H, T phố Hà Nội đến nay. Bà N và ông M sinh được 04 người con là Đỗ Văn P, sinh năm:1976; Đỗ Đô T, sinh năm: 1979. Chị Đỗ Thị T2, sinh năm 1981. Đều thường trú và nơi ở: Cụm 5, xã H, Thành phố Hà Nội và chị Đỗ Thị Hoàng C, sinh năm: 1991.Thường trú và nơi ở: Số 23 nhà E, phường T, quận H, thành phố Hà Nội. Ngoài ra chúng tôi không có người con riêng, con nuôi nào khác.

Năm 1981 chị T2 được sinh ra như những đứa trẻ khác, nhưng đến khi chị T2 được 5 tuổi gia đình phát hiện chị T2không bình thường, trí nhớ chậm phát triển, khi đến tuổi đi học gia đình có đưa chị T2 đến trường nhưng học tập không nhận thức được, mọi sinh hoạt cá nhân của chị Thúy đều do gia đình chăm sóc và hỗ trợ. Năm 2022 gia đình đưa chị T2 đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện T từ ngày 15/9/2022 đến ngày 09/11/2022 do bệnh không thuyên giảm nên gia đình dừng không cho chị Thúy uống thuốc của Trung tâm y tế. Nay tình tình của chị T2 không tiến triển, bà N đề nghị Tòa án tuyên bố chị Đỗ Thị T2 là người mất năng lực hành vi dân sự, đồng thời cử bà là Phùng Thị N là người giám hộ cho chị T2, để giải quyết mọi giao dịch dân sự khác. Gia đình thống nhất ủy quyền cho con trai là anh Đỗ Đô T tham gia giải quyết vụ việc.

Đại diện theo ủy quyền cũng là Người có quyền lợi và N vụ liên quan anh T trình bày: Bố tôi là ông Đỗ Văn M, sinh năm 1948 kết hôn với bà Phùng Thị N, sinh năm 1955 và sinh sống ổn định tại Cụm 5, xã H, thành phố Hà Nội từ đó đến nay. Ông M và bà N sinh được 04 người con là Đỗ Văn P, sinh năm: 1976; Đỗ Đô T, sinh năm: 1979. Chị Đỗ Thị T2, sinh năm 1981. Đều thường trú và nơi ở: Cụm 5, xã H, thành phố Hà Nội và chị Đỗ Thị Hoàng C, sinh năm: 1991.Thường trú và nơi ở: Số 23 nhà E, phường T, thành phố Hà Nội. Ngoài ra ông M và bà N không có người con riêng, con nuôi nào khác.

Năm 1981 chị T2 được sinh ra như những đứa trẻ khác, nhưng đến khi chị T2 được 5 tuổi gia đình phát hiện chị T2 không bình thường, trí nhớ chậm phát triển, gia đình có đưa chị T2 đến trường đi học nhưng chị T2 không nhận thức được, mọi sinh

hoạt cá nhân của chị T2 đều do gia đình chăm sóc và hỗ trợ. Năm 2009 chị T2 thường xuyên co giật, gia đình đã đưa chị T2 đi khám ở viện Tâm thần trung ương 1 và có uống thuốc của bệnh viện, nhưng gia đình không nhớ tên thuốc , không mua thêm bất kỳ loại thuốc nào. Từ năm 2022 đến nay tình tình của chị T2 không tiến triển, mọi sinh hoạt đều do bố mẹ và anh chị em trong gia đình chăm sóc.

Nay bà N đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 11- Hà Nội, tuyên bố chị T2 là người mất năng lực hành vi dân sự và cử bà Phùng Thị N, sinh năm 1955 là người giám hộ cho chị T2 để giải quyết mọi giao dịch dân sự khác, anh T đồng ý. Trong quá trình giải quyết bà N, ông M, anh P và chị C đều ủy quyền cho anh T giải quyết vụ án, anh T đồng ý.

Ngày 13/3/2025 Tòa án nhân dân huyện T ra Quyết định trưng cầu giám định số 38/2025/ QĐ-TCGĐ đối với chị Đỗ Thị T2, bà N và anh T đã được Tòa án công bố: Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 174 ngày 25/6/2025 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận*: Tại thời điểm giám định (hiện tại) chị Đỗ Thị T2 bị bệnh: Chậm phát triển tâm thần nặng, kèm theo Động kinh toàn thể cơn lớn, theo phân loại bệnh Quốc Tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), bệnh có mã số G40.6/F72. Tại thời điểm đã nêu, chị Đỗ Thị T2 mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*. Nên bà N và anh T đề nghị quý Tòa tuyên bố chị Đỗ Thị T2 là người mất năng lực hành vi dân sự và chỉ định bà Phùng Thị N là mẹ đẻ của chị Đỗ Thị T2, được làm người giám hộ của chị T2 để tiện cho việc trông nom, chăm sóc chị T2 và làm các thủ tục hành chính.

**** Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc giải quyết việc dân sự:***

- Tòa án đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Căn cứ các Điều 22; Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 48; Điều 49; Điều 53; khoản 2 Điều 57; Điều 58 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 149; Điều 369; 370; Điều 371; Điều 372; Điều 376; 377 và 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội:

- Chấp nhận yêu cầu của bà Phùng Thị N: Tuyên bố chị Đỗ Thị T2 là người mất năng lực hành vi dân sự.

- Cử bà Phùng Thị N là người giám hộ cho chị Đỗ Thị T2, kể từ ngày 17/7/2025 cho đến khi có sự thay đổi khác của pháp luật. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo quy định tại Điều 57, 58 Bộ luật dân sự 2015.

Bà Phùng Thị N được miễn lệ phí, án phí giải quyết việc dân sự và có quyền kháng cáo quyết định này theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện Kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội nhận định:

[1] Căn cứ vào bản tự khai của bà Phùng Thị N và anh Đỗ Đô T, căn cứ vào lời trình bày của bà N và anh T tại phiên họp; Căn cứ vào các biên bản xác minh tại địa phương.

[2] Căn cứ vào kết luận tại bản *Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 174 ngày 25/6/2025 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Tại thời điểm giám định (hiện tại) chị Đỗ Thị T2 bị bệnh: Chậm phát triển tâm thần nặng, kèm theo Động kinh toàn thể cơn lớn, theo phân loại bệnh Quốc Tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), bệnh có mã số G40.6/F72. Tại thời điểm đã nêu, chị Đỗ Thị T2 mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*

[3] Căn cứ vào đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội.

[4] Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội xét thấy: Từ những căn cứ trên đủ để xác định chị Đỗ Thị T2 là người mất năng lực hành vi dân sự. Bà Phùng Thị N có yêu cầu Tòa án nhân dân Khu vực 11 – Hà Nội tuyên bố chị Đỗ Thị T2 là người mất năng lực hành vi dân sự và bà N đề nghị chỉ định bà là người giám hộ cho chị Đỗ Thị T2 là có căn cứ pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ các Điều 22; Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47; Điều 48; Điều 49; Điều 53; khoản 2 Điều 57; Điều 58 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 370; Điều 371; Điều 372; Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Phùng Thị N về việc "*Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*" đối với chị Đỗ Thị T2.

2. Tuyên bố chị Đỗ Thị T2, sinh năm 1981. Thường trú và nơi ở: Cụm 5, xã H, thành phố Hà Nội, bị Mất năng lực hành vi dân sự.

3. Bà Phùng Thị N, sinh năm 1955. Thường trú và nơi ở: Cụm 5, xã H, thành phố Hà Nội là người giám hộ cho chị Đỗ Thị T2; Bà Phùng Thị N được đại diện cho chị Đỗ Thị T2 trong các giao dịch dân sự kể từ ngày 17 tháng 7 năm 2025 cho đến khi có sự thay đổi khác của pháp luật.

4. Bà Phùng Thị N có quyền xác lập thực hiện các giao dịch dân sự và các quyền khác theo quy định của pháp luật vì lợi ích của chị Đỗ Thị T2. Quyền và nghĩa vụ của

người giám hộ được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 57, Điều 58 Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Phùng Thị N phải chịu 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai ký hiệu BLTU/23. Số 0016638 ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hà Nội.

6. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân T phố Hà Nội;
- VKS nhân dân khu vực 11 – Hà Nội;
- Phòng THA DS khu vực 11 – Hà Nội;
- UBND xã H;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Hứa Thị Hà